

Đánh giá thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và đề xuất phương án phân bổ, khoanh vùng đất đến năm 2030 tại tỉnh Hậu Giang

○ TRẦN NGỌC THANH THÒN

Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có vai trò rất quan trọng trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai theo nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất là cơ sở để Nhà nước quản lý thống nhất toàn bộ đất đai theo hiến pháp và pháp luật.

Trên cơ sở đánh giá hiện trạng, biến động đất trồng lúa thời kỳ 2010 - 2020; kết quả thực hiện chỉ tiêu quy hoạch đất kỳ trước và nhu cầu chuyển đổi đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp theo đăng ký của các sở, ngành, địa phương, Hậu Giang lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó có đề xuất xây dựng phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai.

Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo dân cư, theo khu chức năng và theo loại đất có tính đến yếu tố biến đổi khí hậu của các đơn vị hành chính cấp huyện, vùng liên huyện tỉnh Hậu Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 bám sát các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất cấp quốc gia; đáp ứng nhu cầu sử dụng đất để phục vụ phát triển các ngành, lĩnh vực. Đây là tiền đề để Hậu Giang thu hút, kêu gọi các nhà đầu tư được tiếp cận, tham gia thực hiện các dự án, công trình đã được bố trí trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Dữ liệu: Bao gồm: Số liệu, tài liệu thu thập từ các cơ quan chuyên môn có liên quan; bản đồ hiện trạng, bản đồ định hướng quy hoạch sử dụng đất (SDD), phân bổ và khoanh vùng đất đai theo quy trình hướng dẫn của Bộ TN&MT năm 2021 được xây dựng từ đo đạc khảo sát thực địa và các phiếu điều tra.

Đánh giá thực trạng quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020

Kết quả thống kê đất đai năm 2020, tổng diện tích tự nhiên của tỉnh Hậu Giang là 162.223 ha. Trong đó, tỷ lệ phần trăm của các loại đất được thể hiện cụ thể trong Hình 1 sau đây:

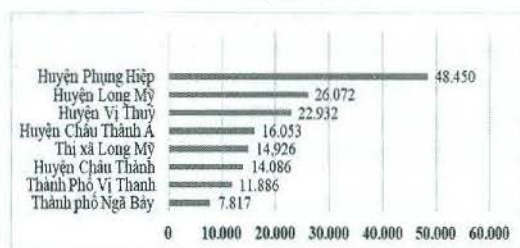
Hình 1. Cơ cấu hiện trạng SDD năm 2020 tỉnh Hậu Giang



Diện tích đất phân bổ không đồng đều trên địa bàn 8 đơn vị hành chính cấp huyện (Hình 2). Địa phương có diện tích lớn nhất là huyện Phụng Hiệp (48.450 ha), nhỏ nhất là TP. Ngã Bảy (7.817 ha).

Nhìn chung, quy hoạch kế hoạch SDD giai đoạn 2011 - 2020 đã thực hiện và đạt được một số kết quả sau đây:

Hình 2. Diện tích tự nhiên các đơn vị hành chính cấp huyện (ha)



Những mặt tích cực: Công tác lập, điều chỉnh Quy hoạch, kế hoạch SDD (QH,KH) đã thực hiện đảm bảo theo quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đã đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng có hiệu quả theo quy hoạch và kế hoạch SDD được duyệt. Qua thực hiện QH,KH SDD, cơ cấu SDD được chuyển đổi

phù hợp với quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế, đất dành cho phát triển công nghiệp, dịch vụ, xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang và phát triển đô thị được mở rộng.

Tồn tại và nguyên nhân: Điều chỉnh quy hoạch SĐĐ đến năm 2020 và kế hoạch SĐĐ kỳ cuối (2016 - 2020) của Hậu Giang còn thiếu sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành của tỉnh và các địa phương trong tổ chức thực hiện QH, KH; công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung QH, KH SĐĐ cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn còn hạn chế. Kinh phí lập QH, KH SĐĐ ở các cấp nói chung chưa được cấp kịp thời hoặc chưa bố trí đủ kinh phí cho công tác lập kế hoạch SĐĐ, đo đạc bản đồ, lập hồ sơ địa chính, làm chậm tiến độ lập, triển khai thực hiện kế hoạch SĐĐ. Bên cạnh đó, chính sách pháp luật về đất đai thời gian qua đã có sự thay đổi khá lớn liên quan đến giá đất, thu tiền SĐĐ, chế độ bồi thường, hỗ trợ tái định cư,... đã gây khó khăn cho các nhà đầu tư, nhà đầu tư không triển khai dự án hoặc thực hiện chậm tiến độ.

Đánh giá tiềm năng sử dụng đất

Tiềm năng đất phát triển sản xuất nông nghiệp: Được thể hiện trước hết ở việc khai thác, sử dụng hợp lý, có hiệu quả diện tích 136.006 ha đất đang sử dụng cho mục đích sản xuất nông nghiệp, trong đó, đất trồng lúa 78.912 ha. Ngoài ra, Hậu Giang còn có khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với các loại hình sản xuất chủ lực là lúa chất lượng cao, nấm, chế phẩm vi sinh, cây ăn quả. Hậu Giang đã xây dựng được các vùng nguyên liệu nông sản chuyên canh với quy mô lớn, đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng và chế biến xuất khẩu. Đó là vùng nguyên liệu lúa chất lượng cao 32.000 ha, bao gồm diện tích 2 cánh đồng lớn có quy mô 300 - 500 ha/cánh đồng lúa ở huyện Vị Thủy và Châu Thành A; vùng nguyên liệu mía 10.300 ha; vùng nguyên liệu khóm 1.500 ha; vùng cây ăn trái đặc sản có múi hơn 10.000 ha. Nhiều sản phẩm nông sản có thể mạnh của tỉnh được công nhận nhãn hiệu, trong đó có không ít sản phẩm đã khẳng định thương hiệu trên thị trường như: Bưởi Năm Roi Phú Thành, quýt đường Long Trị, khóm Cầu Đúc.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với tổng diện tích là 5.200 ha, trong đó khu trung tâm là 415 ha, diện tích vùng sản xuất nông nghiệp là 4.785 ha, luôn mở rộng cửa chào đón nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước đến đầu tư.

Tiềm năng đất đai phát triển lâm nghiệp: Hậu Giang hiện có 3.322 ha đất rừng. Trong lâm nghiệp, tỉnh duy trì và phát triển hợp lý rừng hiện có, bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng đặc dụng để BVMT sinh thái và ứng phó với xâm nhập mặn. Hậu Giang đẩy mạnh trồng tràm và được xem là loại cây thích nghi với vùng đất phèn, trũng thấp, sau khi trồng tràm sẽ cung cấp lại cho đất một lượng bã hữu cơ. Nhiều hộ gia đình có ý định sẽ gắn bó với loại cây này nếu giá cả thị trường ổn định.

Đánh giá phát triển ngành thương mại: Trung tâm logistics đặt tại Hậu Giang có tiềm năng hướng tới phục vụ một thị trường có phạm vi rộng hơn nhiều so với nội bộ tỉnh; trung tâm phân phối hàng tiêu dùng được xây dựng tại như các kho của: Vinafco, Mekong Logistics, Vinalines Hậu Giang. Một số chuỗi bán lẻ và công ty logistics lớn đã đặt tổng kho tại Hậu Giang để cung ứng cho thị trường các tỉnh khu vực Nam sông Hậu như: Bách Hóa Xanh, Yusen Logistics.

Trong giai đoạn tới, tỉnh tiếp tục đẩy mạnh phát triển ngành thương mại dịch vụ nhất là dịch vụ Logistics, đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng ngành thương mại dịch vụ, tạo môi trường thuận lợi cho ngành thương mại dịch vụ phát triển mạnh mẽ, góp phần thúc đẩy sự phát triển KT-XH.

Đánh giá tiềm năng đất đai cho phát triển cơ sở hạ tầng: Cơ sở hạ tầng từng bước được nâng cấp và hoàn thiện. Chất lượng hạ tầng giao thông được cải thiện, cơ bản đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa, hành khách trên địa bàn. Hệ thống thông tin liên lạc, điện lưới quốc gia được tăng cường, bộ mặt nông thôn từng bước thay đổi và phát triển. Trong giai đoạn tới, tỉnh tiếp tục tập trung nguồn lực để đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng theo hướng hiện đại và hoàn chỉnh. Hậu Giang nằm ở vị trí kết nối các khu vực của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, là điều kiện khai thác tối đa các tiềm năng của tỉnh trong phát triển kinh tế. Đặc biệt, hạ tầng giao thông là một trong những nhân tố quan trọng nhất giúp tạo ra lợi thế cạnh tranh cho mỗi địa phương.

Đề xuất phương án phân bổ và khoanh vùng quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030

Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu SĐĐ của các ngành, lĩnh vực, các huyện, thành phố, thị xã; kết quả thực hiện quy hoạch SĐĐ kỳ trước và hiện trạng quỹ đất của tỉnh; tiềm năng SĐĐ; các định

hướng phát triển của tỉnh, phương án phân bổ và khoanh vùng các chỉ tiêu SĐĐ đến năm 2030 của Hậu Giang được cân đối như Hình 3.

Đất nông nghiệp: Theo phân bổ quy hoạch SĐĐ 2030, SĐĐ nông nghiệp tỉnh Hậu Giang được cân đối như Hình 4.

Đất phi nông nghiệp: Cân đối chỉ tiêu SĐĐ phi nông nghiệp tỉnh Hậu Giang trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai như Hình 5.

Kết luận:

Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo dõi loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện của Hậu Giang thời kỳ

2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu để tích hợp vào nội dung quy hoạch tỉnh.

Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo dõi loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện của Hậu Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được xây dựng trên cơ sở pháp lý theo quy định hiện hành.

Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo dõi loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện của Hậu Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo phù hợp với nhiệm

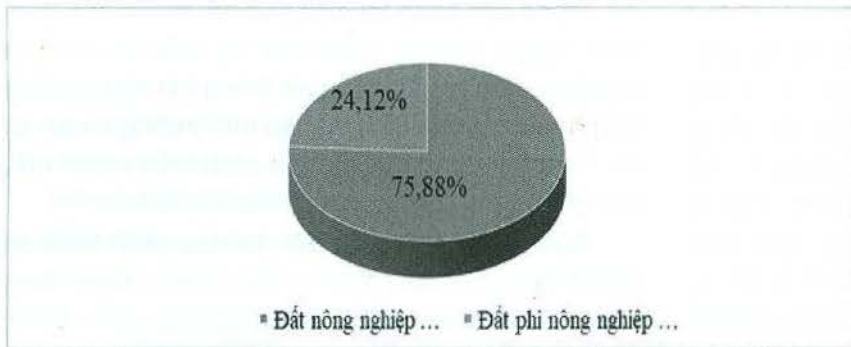
vụ lập quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt; phù hợp với chiến lược phát triển KT-XH, quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh.

Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo dõi loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện của Hậu Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 bám sát các chỉ tiêu dự thảo quy hoạch SĐĐ cấp quốc gia; đáp ứng nhu cầu SĐĐ để phục vụ phát triển các ngành, lĩnh vực.

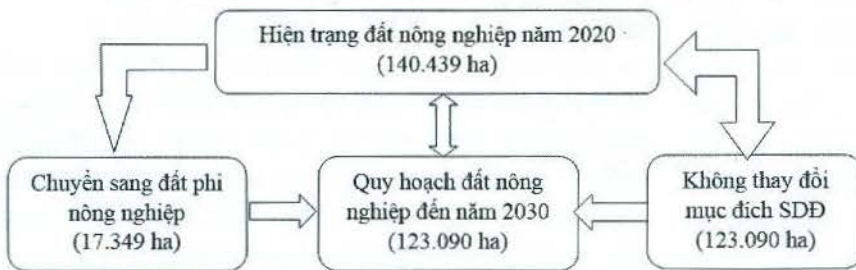
Tài liệu tham khảo

1. Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;
2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch ngày 20/8/2018;
3. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;
4. Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
5. Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 26/6/2018 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch SĐĐ đến năm 2020, kế hoạch SĐĐ kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Hậu Giang;
6. Báo cáo kết quả thực hiện QH, KH SĐĐ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, 2020. Tổng hợp kết quả giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn tỉnh 2011 đến 2020;
7. Tài liệu thu thập lập quy hoạch tỉnh Hậu Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 do Sở KH&ĐT; Sở TN&MT cung cấp;
8. Kết quả kiểm kê, thống kê đất đai năm 2019; 2020 của tỉnh Hậu Giang. ■

Hình 3. Cơ cấu SĐĐ đến năm 2030 tỉnh Hậu Giang



Hình 4. Sơ đồ chu chuyển quỹ đất nông nghiệp trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai đến năm 2030 của tỉnh Hậu Giang



Hình 5. Sơ đồ chu chuyển quỹ đất phi nông nghiệp trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai đến năm 2030 của tỉnh Hậu Giang

